

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn số 19/2004/QĐ-BNN
ngày 09/7/2004 sắp xếp lại các
Phòng nghiên cứu thuộc Viện
Thổ nhưỡng nông hóa.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP
ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định số 122/1998/
QĐ-BNN-TCCB ngày 24 tháng 8 năm
1998 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn về việc sắp xếp và
đổi tên một số bộ môn nghiên cứu thuộc
Viện Thổ nhưỡng nông hóa;*

*Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Thổ
nhưỡng nông hóa, Vụ trưởng Vụ Khoa
học công nghệ và Vụ trưởng Vụ Tổ chức
cán bộ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sắp xếp lại các Phòng nghiên
cứu thuộc Viện Thổ nhưỡng nông hóa
như sau:

1. Phòng Nghiên cứu phát sinh học và
phân loại đất;
2. Phòng Nghiên cứu sử dụng đất;
3. Phòng Nghiên cứu môi trường đất;
4. Phòng Phân tích trung tâm.
5. Chuyển nhiệm vụ của Phòng Nghiên
cứu độ phì nhiêu đất vào: Phòng Nghiên
cứu sử dụng đất và Phòng Nghiên cứu
môi trường đất;
6. Chuyển nhiệm vụ của Phòng Nghiên
cứu dinh dưỡng cây trồng vào: Trung
tâm nghiên cứu và ứng dụng các chế
phẩm nông hóa;

Các phòng có Trưởng phòng và Phó
trưởng phòng; Trung tâm có Giám đốc
và Phó Giám đốc trung tâm; Giám đốc
trung tâm, Trưởng Phòng nghiên cứu có
trình độ Tiến sỹ chuyên ngành; Giám đốc
và Phó Giám đốc trung tâm, Trưởng
phòng và Phó trưởng phòng nghiên cứu
do Viện trưởng Viện Thổ nhưỡng nông
hóa bổ nhiệm theo phân cấp hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực
sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo
Chính phủ và thay thế Quyết định số
122/1998/NN-TCCB-QĐ ngày 24 tháng 8
năm 1998 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Giao cho Viện trưởng Viện Thổ
nhưỡng nông hóa quy định nhiệm vụ,
biên chế, quy chế hoạt động cho Trung

tâm, các Phòng nghiên cứu theo quy định hiện hành;

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan thuộc Bộ và Viện trưởng Viện Thổ nhưỡng nông hóa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Thủ trưởng

Bùi Bá Bổng

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 73/2004/TT-BTC
ngày 16/7/2004 sửa đổi Thông
tư số 117/2002/TT-BTC ngày
27/12/2002 về hướng dẫn thực
hiện chế độ quản lý tài chính
đối với các Công ty xổ số kiến
thiết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước,
Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 59/CP ngày
03/10/1996 của Chính phủ ban hành
"Quy chế quản lý tài chính và hạch toán

kinh doanh đối với doanh nghiệp nhà
nước" và Nghị định số 27/1999/NĐ-CP
ngày 20/4/1999 của Chính phủ sửa đổi
bổ sung một số điều của Quy chế tài
chính nói trên;

Để phù hợp với tình hình thực tế hoạt
động xổ số kiến thiết,

Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi Thông
tư số 117/2002/TT-BTC ngày 27/12/2003
về hướng dẫn thực hiện chế độ quản lý
tài chính đối với các Công ty xổ số kiến
thiết như sau:

1. Điểm 2.2 mục 2 Phần II quy
định về chi hoa hồng tại Thông tư
số 117/2002/TT-BTC ngày 27/12/2002
được sửa lại như sau:

- Chi hoa hồng đại lý: là khoản chi cho
các đại lý làm nhiệm vụ tiêu thụ vé cho
Công ty xổ số kiến thiết.

Chi hoa hồng đại lý do Công ty xổ số
kiến thiết quy định đối với loại hình xổ
số và áp dụng cho từng thời gian, từng
khu vực cụ thể, nhưng tối đa không quá
13% tổng doanh thu bán vé.

Các Công ty xổ số kiến thiết có trách
nhiệm khấu trừ tiền thuế thu nhập
doanh nghiệp phải nộp của các đại lý
thuộc đối tượng phải nộp thuế thu nhập
doanh nghiệp trước khi thanh toán trả
tiền hoa hồng bán vé xổ số kiến thiết cho
các đại lý theo quy định hiện hành.